TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ANH SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11 - 6 – 2025 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa, Bà Phạm Thị Hồng Thảo.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXX-ST ngày 12 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Ng, sinh năm 1991. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T H, xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lương Văn N, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T H, xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng: Ông Lương Khánh Th, sinh năm 1954. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T H, xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 03/3/2025, quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thị Ng trình bày:

- Về tình cảm: chị và bị đơn anh Lương Văn N kết hôn với nhau vào ngày 22 tháng 12 năm 2010 tại UBND xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên thường bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Việc mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà hiện nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị ly hôn với bị đơn anh Lương Văn N.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị có 03 người con chung tên là Lương Khánh L, sinh ngày 05/10/2011, Lương Ý B, sinh ngày 16/01/2016 và Lương Hà Chấn Đ, sinh ngày 26/10/2017. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi hai con Lương Khánh L và Lương Ý B, còn con Lương Hà Chấn Đ thì giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị và anh Lương Văn N thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn anh Lương Văn N vắng mặt mặc dầu đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Toà án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Lương Khánh L, Lương Ý B trình bày: các cháu là con mẹ Hà Thị Ng, bố Lương Văn N, nay bố mẹ ly hôn các cháu có nguyện vọng ở với mẹ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Lương Hà Chấn Đ trình bày: cháu là con mẹ Hà Thị Ng, bố Lương Văn N, nay bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với bố.

Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng ông Lương Khánh Th vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, ông trình bày: ông là bố đẻ của anh N, còn chị Ng là con dâu. Anh N và chị Ng kết hôn vào năm 2010 tại UBND xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung chung với gia

đình ông, quá trình chung sống giữa vợ chồng thường xuyền mâu thuẫn. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa, chị Ng về sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị Ng, anh N hiện đang đi làm công nhân tại tỉnh Bình Dương, thi thoảng có về thăm gia đình còn bình thường liên lạc qua điện thoại. Việc chị Ng yêu cầu ly hôn thì anh N có biết và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hôi đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Ng. Buộc chị Hà Thị Ng và anh Lương Văn N chấm dứt quan hệ vợ chồng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật; về con: giao con chung Lương Hà Chấn Đ cho anh Lương Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đông trưởng thành, giao con chung Lương Khánh L và Lương Ý B cho chị Hà Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L, cháu B trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn N; về tài sản chung: chị Hà Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: chị Hà Thị Ng phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại Thôn T H, xã B S, huyện Anh Sơn nên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lương Văn N đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử,

Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: xét chị Hà Thị Ng và anh Lương Văn N đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 12 năm 2010 tại UBND xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh N là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị Ng, nguyên nhân do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên thường bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Tại phiên tòa anh N vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị Ng và anh N thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị Ng và anh N đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị Ng và anh N mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị Ng được ly hôn với anh N.

Về con chung: chị Ng và anh N có 03 người con chung là Lương Khánh L, sinh ngày 05/10/2011, Lương Ý B, sinh ngày 16/01/2016 và Lương Hà Chấn Đ, sinh ngày 26/10/2017. Quá trình giải quyết vụ kiện chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi hai con Lương Khánh L và Lương Ý B, còn con Lương Hà Chấn Đ thì giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ng không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị Ng là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con, căn cứ vào lời trình bày của chị Ng về điều kiện nuôi con thấy rằng: hiện nay chị Ng là nghề lao động tự do, thu nhập ổn định với mức trung bình 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng/tháng. Mặt khác quá trình giải quyết vụ án cháu Lương Khánh L, Lương Ý B có nguyện vọng được ở với chị, cháu Lương Hà Chấn Đ có nguyện vọng được ở với anh N. Như vậy để hài hòa giữa quyền của người cha và người mẹ cũng như để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất cũng như tinh thần cần chấp nhận giao con chung là Lương Khánh L, Lương Ý B cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Khang trưởng thành, giao con chung là Lương Hà Chấn Đ cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đông trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh N do chị Ng không yêu cầu.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Hà Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Hà Thị Ng được ly hôn anh Lương Văn N.

- Về con chung: giao con chung tên là Lương Hà Chấn Đ, sinh ngày 26/10/2017 cho anh Lương Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đông tròn 18 tuổi, trưởng thành; Giao con chung Lương Khánh L, sinh ngày 05/10/2011 và Lương Ý B, sinh ngày 16/01/2016 cho chị Hà Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L, cháu B tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn N do chị Hà Thị Ng không yêu cầu.

Anh N, chị Ng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị Ng, anh N cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Hà Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0008052 ngày 17 tháng 3 năm 2025.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Anh Sơn;*
- *Chi cục THADS H. Anh Sơn;*
- *UBND xã Bình Sơn;*
- *Lưu Hồ sơ, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Anh Sơn;*
- *Chi cục THADS H. Anh Sơn;*
- *UBND xã Khai Sơn;*
- *Lưu Hồ sơ, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã Phúc Sơn;
- Lưu Hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi